TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG ĐIỀN** **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2023/HS-ST
Ngày: 30-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Công Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Danh; Bà Nguyễn Thị Di.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa: Ông Phan Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 172/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Văn Lộc N, sinh năm: 1991; tên gọi khác: Không, giới tính: Nam; tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Chỗ ở: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Văn Lộc N1, sinh năm: 1955 và bà Đào Thị S, sinh năm: 1952. Bị cáo là con thứ năm trong gia đình có bảy anh em; Vợ: Bùi Thị P, sinh năm: 1993; có một người con, sinh năm: 2013;

Tiền án: 01 - Bản án số 139/2020/HSST ngày 30/11/2020 của Toà án nhân dân huyện Long Điền xử phạt Văn Lộc N 16 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14/7/2022;

Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 03/8/2023, theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 75 ngày 01/8/2023, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện L (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng*: Bà Bùi Thị P, sinh năm 1993; Trú tại: Ấp Đ, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Người chứng kiến*: Chị Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1979; Trú tại: Ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Chị P, chị H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 11/6/2023, Văn Lộc N sinh năm: 1991 đến quán cà phê "Suối Tre" thuộc ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì gặp một người đàn ông tên H1 (chưa rõ nhân thân, lai lịch - là bạn của N). Biết Nghĩa là đối tượng sử dụng ma tuý nên H1 có cho N 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý bên trong có ma tuý đá, N đồng ý nhận. Sau đó, H1 đi về, N lấy bộ dụng cụ ra sử dụng ma tuý. Sau khi N sử dụng xong, còn một ít ma túy trong bộ dụng cụ sử dụng nên N cất giấu bộ dụng cụ sử dụng cùng số ma tuý này trên mái lá dừa của chòi quán cà phê rồi về. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/6/2023, N tiếp tục đến quán cà phê "Suối Tre", đi vào chòi lá trước đó lấy bộ dụng cụ chứa ma túy đã cất giấu trước đó để xuống bàn chuẩn bị sử dụng tiếp thì Công an xã A, huyện L tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang N có hành vi tàng trữ trái phép ma tuý trong bộ dụng cụ sử dụng ma tuý như đã nêu trên nên tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với N, đồng thời thu giữ vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan Công an, Văn Lộc N khai nhận tàng trữ trái phép số ma tuý nêu trên mục đích để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 266/KL-KTHS-MT ngày 22/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã A, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Thiếu tá Huỳnh Đại M, Lê Ngọc S1, Nguyễn Thị Minh H, Phạm Văn T, Văn Lộc N, bên trong có 01 gói nylon hàn kín chứa chất kết tinh không màu - trong suốt (kí hiệu mẫu A), gửi đến giám định có khối lượng 0,1219 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thuộc trường hợp tái phạm.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo Y21, màu bạc, đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của V N không liên quan đến vụ án. Do N ủy quyền cho chị Bùi Thị P (là vợ của N) nhận lại tài sản. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại của N nêu trên cho chị P.

- 01 gói nylon hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng, bên trong có chứa ma túy (ma tuý được lấy ra từ dụng cụ sử dụng ma tuý), sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 266 ngày 22/6/2023; 01 bộ dụng cụ sử

dụng ma tuý. (Tất cả số vật chứng nêu trên, hiện đã chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền quản lý, chờ xử lý).

Đối với người đàn ông tên H1 cung cấp ma túy cho N sử dụng, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an huyện L sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 172/CT-VKSLĐ ngày 12/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, truy tố bị cáo Văn Lộc N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Văn Lộc N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Văn Lộc N mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng, sau khi giám định được niêm phong lại vụ số 266 ngày 22/6/2023 (ma tuý đã sử dụng hết trong quá trình giám định) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo Y21, màu bạc, đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của V N không liên quan đến vụ án. Do N ủy quyền cho chị Bùi Thị P (là vợ của N) nhận lại tài sản. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại của N nêu trên cho chị P. Đã xử lý xong.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/6/2023, tại quán cà phê "Suối Tre" thuộc ấp A, xã A, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an xã A, huyện L bắt quả tang Văn Lộc N tàng trữ trái phép 0,1219 gam ma túy, loại Methamphetamine để trong bộ dụng cụ sử dụng ma tuý mục đích để sử dụng. Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người và cộng đồng xã hội nhưng có lối sống không lành mạnh và để thỏa mãn nhu cầu sử dụng mà bất chấp quy định của pháp luật, cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền sự, tuy nhiên bị cáo đã có tiền án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nay tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những nhận định nêu trên, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo từ bỏ ma túy cũng như răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với người đàn ông tên H1 cung cấp ma túy cho N sử dụng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an huyện L tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý.

[7] Hình phạt bổ sung: Bị cáo làm thuê thu nhập không ổn định, không có nơi cư trú ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng, sau khi giám định được Phòng K Công an tỉnh B niêm phong lại vụ số 266 ngày 22/6/2023 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý. Các vật chứng khác đã được giải quyết.

[9] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Văn Lộc N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Văn Lộc N (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 03/8/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng, sau khi giám định được Phòng K Công an tỉnh B niêm phong lại vụ số 266 ngày 22/6/2023 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý. (Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền bảo quản theo Biên bản giao nhận vật chứng số 160/BB.CC THADS ngày 12/09/2023).

3. Án phí: Buộc bị cáo Văn Lộc N phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PC 10, PV 06 Công an tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- VKSND huyện Long Điền;
- Chi cục THA dân sự H Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Công Hiếu